

Số: /TTr-CCKL

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi.

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi kính trình Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi xem xét, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung chính sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án:

- Tên dự án: Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.
- Tổng mức đầu tư: 8.391 triệu đồng.
- Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2025.
- Địa điểm và quy mô dự án:
 - Địa điểm xây dựng: Tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh và các Hạt Kiểm lâm huyện.
 - Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng 01 phần mềm giám sát rừng thông minh phục vụ chuyển đổi số trong ngành lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Mua sắm thiết bị phần cứng và phần mềm ghép ảnh (phần mềm thương mại); Đào tạo nguồn nhân lực và chuyển giao công nghệ.

II. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Hiện

đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-SNNPTNN ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác (đợt 2);

Công văn số 26/GH-KHLCNTDA ngày 26/4/2024 của Công ty TNHH xây dựng và Tư vấn đầu tư Gia Hưng về việc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hiện đại hoá, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

III. Phần công việc đã thực hiện:

Bảng số 1:

STT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (triệu đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn quản lý dự án	Công ty TNHH xây dựng và tư vấn đầu tư Gia Hưng	155,219	Quyết định số 573/QĐ-SNNPTNT ngày 10/7/2023 của Giám đốc Sở NN&PTNT
2	Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	Công ty TNHH Fixcom	210,766	Quyết định số 592/QĐ-SNNPTNT ngày 19/7/2023 của Giám đốc Sở NN&PTNT
3	Thẩm định giá	Chi nhánh Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần Thẩm định giá Việt Tín	19,390	Quyết định số 614/QĐ-SNNPTNT ngày 27/7/2023 của Giám đốc Sở NN&PTNT
Tổng giá trị (làm tròn) [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			385	

IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 2:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (triệu đồng)
1	Đăng tải thông tin mời thầu	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,660
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu		3,844
3	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu		3,844
4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính	18,102
5	Chi phí dự phòng	Sở Nông nghiệp và PTNT	399,588
Tổng giá trị (làm tròn) [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			426

V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Bảng tổng hợp công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 3:

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (trđ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đầu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi	Gói thầu số 01: Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	26,928	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn	-	10 ngày	Quý II/2024	Trọn gói	Tối đa 75 ngày	Không áp dụng	
2		Gói thầu số 02: Xây dựng phần mềm giám sát rừng thông minh phục vụ chuyển đổi số trong ngành lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Xây dựng phần mềm giám sát rừng thông minh phục vụ chuyển đổi số trong ngành lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	3.752,423		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	70 ngày	Quý II/2024	Trọn gói	Tối đa 180 ngày	Không áp dụng	Đề xuất áp dụng
3		Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị phần cứng và phần mềm thương mại	Mua sắm trang thiết bị phần cứng và phần mềm thương mại	3.447,400		Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 1 túi hồ sơ	60 ngày	Quý II/2024	Trọn gói	Tối đa 180 ngày	Không áp dụng	Đề xuất áp dụng

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: Việc phân chia dự án thành các gói thầu như trên là căn cứ vào tính chất quy mô của từng hạng mục công việc và có tính độc lập với nhau, đảm bảo khi triển khai dự án và tổ chức đấu thầu, thực hiện hợp đồng phù hợp với tiến độ của dự án.

b) Giá gói thầu: Giá gói thầu được xác định trên cơ sở tổng dự toán của dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

c) Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh tại Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 12/4/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với gói thầu số 01, 04 và 07 là những gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn có giá trị không quá 500 triệu đồng; gói thầu số 05 và 06 là gói thầu phi tư vấn có giá trị không quá 01 tỷ đồng; các gói thầu này nằm trong hạn mức được phép chỉ định thầu theo quy định tại điểm m, khoản 1, Điều 23 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 nên đề nghị áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn cho các gói thầu này theo khoản 2 Điều 43 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 để đảm bảo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đơn giản hoá quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu, tiết kiệm thời gian, chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu.

- Gói thầu số 02 là gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn có giá trị gói thầu lớn hơn 500 triệu đồng nên đề nghị áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; phương thức lựa chọn nhà thầu là một giai đoạn một túi hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 31 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

- Gói thầu số 03 là gói thầu mua sắm hàng hóa có giá trị gói thầu lớn hơn 01 tỷ đồng nên đề nghị áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng theo quy định tại khoản 2, Điều 21 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; phương thức lựa chọn nhà thầu là một giai đoạn một túi hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

đ) Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với các gói thầu số 01, 04, 05, 06 và 07: Dự kiến tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu của các gói thầu này là 10 ngày, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 78 Nghị định 24/2024/NĐ-CP.

- Đối với gói thầu số 02, Dự kiến tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu của gói thầu này là 70 ngày, cụ thể:

+ Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu (HSDT) tối thiểu là **18 ngày**. Đồng thời, dự lường cho việc sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu; mở thầu đề xuất về kỹ thuật theo

quy định. Do đó, Dự kiến thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu là **20 ngày**, phù hợp với quy định tại Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Điều 38 Nghị định 24/2024/NĐ-CP.

+ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Nghị định 24/2024/NĐ-CP không quy định cụ thể thời gian đánh giá HSDT. Do vậy, dựa trên cơ sở quy mô của gói thầu; tiến độ của dự án, gói thầu, Dự kiến thời gian đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật; mở và đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính là **30 ngày**, phù hợp với tiến độ của dự án, gói thầu và quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

+ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Nghị định 24/2024/NĐ-CP không quy định cụ thể thời gian thương thảo hợp đồng; trình, thẩm định, phê duyệt mà chỉ quy định thời gian đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt. Do vậy, dựa trên cơ sở quy mô của gói thầu; tiến độ của dự án, gói thầu, dự kiến thời gian thương thảo hợp đồng; trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu là **20 ngày**, phù hợp với tiến độ của dự án, gói thầu và quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

- Đối với gói thầu số 03, dự kiến tổng thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu của gói thầu này là 60 ngày, cụ thể:

+ Thời gian chuẩn bị HSDT tối thiểu là 09 ngày. Đồng thời, dự lượng cho việc sửa đổi, làm rõ hồ sơ mời thầu; mở thầu theo quy định. Do đó, dự kiến thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu là **15 ngày**, phù hợp với quy định tại Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Điều 26 Nghị định 24/2024/NĐ-CP.

+ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Nghị định 24/2024/NĐ-CP không quy định cụ thể thời gian đánh giá HSDT. Do vậy, dựa trên cơ sở quy mô của gói thầu; tiến độ của dự án, gói thầu, dự kiến thời gian đánh giá HSDT là **25 ngày**, phù hợp với tiến độ của dự án, gói thầu và quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

+ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 và Nghị định 24/2024/NĐ-CP không quy định cụ thể thời gian trình, thẩm định, phê duyệt mà chỉ quy định thời gian đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được phê duyệt. Do vậy, dựa trên cơ sở quy mô của gói thầu; tiến độ của dự án, gói thầu, dự kiến thời gian trình, thẩm định, phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu là **20 ngày**, phù hợp với tiến độ của dự án, gói thầu và quy định tại khoản 3 Điều 45 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

e) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Trên cơ sở trình tự thực hiện của các gói thầu và tiến độ thực hiện của dự án, đề nghị thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu từ Quý II/2024.

g) Loại hợp đồng:

- Gói thầu số 01, 02, 03, 04, 05, 06 và 07 là những gói thầu tư vấn, phi tư vấn, mua sắm hàng hóa; những gói thầu mà tại thời điểm lựa chọn nhà thầu, phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ, ít có khả năng thay đổi về khối lượng, yêu cầu kỹ thuật và các điều kiện không lường trước được nên đề nghị áp dụng loại hợp đồng trọn gói theo quy định điểm a khoản 1 Điều 64 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

h) Thời gian thực hiện hợp đồng: Theo dự kiến thời gian thực hiện tương ứng với khối lượng của gói thầu, các yếu tố ảnh hưởng đến tiến độ của gói thầu và kế hoạch phân bổ vốn của dự án.

i) Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

l) Giám sát hoạt động đấu thầu:

Giám sát hoạt động đấu thầu là một trong nội dung quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu được quy định tại khoản 3 Điều 86 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và Điều 123 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, dựa trên tính chất, quy mô của gói thầu, dự án và đảm bảo quá trình lựa chọn nhà thầu tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan nên đề xuất áp dụng giám sát hoạt động đấu thầu đối với Gói thầu số 02: Xây dựng phần mềm giám sát rừng thông minh phục vụ chuyển đổi số trong ngành lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị phần cứng và phần mềm thương mại.

Đơn vị được đề xuất thực hiện giám sát hoạt động đấu thầu cho các gói thầu nêu trên: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi (*cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu của trên địa bàn tỉnh*), địa chỉ: Số 96 Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**Bảng số 4**

TT	Nội dung	Giá trị
1	Không có	0
Tổng giá trị các phần công việc [kết chuyển sang Bảng số 5]		0

VII. Tổng giá trị các phần công việc:**Bảng số 5**

TT	Nội dung	Giá trị (triệu đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	385
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	426

TT	Nội dung	Giá trị (triệu đồng)
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	7.580
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
Tổng giá trị các phần công việc		8.391
Tổng mức đầu tư của dự án		8.391

VIII. Kiến nghị:

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi kính trình Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi xem xét, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

Kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KH-TC Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, Kế toán, BVR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Ngô Vĩnh Phong